*Mẫu số 55-DS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP*

*ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**..........**(**1)Số:...../GB-TA | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** .....*, ngày*...... *tháng* ...... *năm*...... |

**GIẤY XÁC NHẬN**

**ĐÃ NHẬN ĐƠN KHÁNG CÁO**

 Kính gửi:(2)

 Địa chỉ:(3)

Tòa án nhân dân…………………………đã nhận được đơn kháng cáo đề ngày…... tháng…...năm………..của(4)……………..nộp trực tiếp (hoặc do tổ chức dịch vụ bưu chính hoặc Tòa án cấp phúc thẩm chuyển đến) ngày…… tháng ……năm………

Kháng cáo bản án (quyết định) sơ thẩm số…/…/…-ST(5)... ngày… tháng … năm… của Tòa án nhân dân(6)

Tòa án sẽ tiến hành xem xét đơn kháng cáo theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***:- Như trên;- Lưu hồ sơ vụ án. | **thẨm phán***(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

***Hướng dẫn sử dụng mẫu số 55-DS:***

(1) Ghi tên Tòa án nhân dân có bản án, quyết định sơ thẩm bị kháng cáo. Nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh ĐN); nếu là Tòa án nhân dân cấp tỉnh, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Nếu người kháng cáo là cá nhân, thì ghi họ tên của cá nhân đó; nếu người kháng cáo là cơ quan, tổ chức thì ghi tên của cơ quan, tổ chức đó (ghi như đơn kháng cáo); nếu người kháng cáo là người được đương sự uỷ quyền thì ghi họ tên của người được uỷ quyền và ghi rõ đại diện theo uỷ quyền của ai theo giấy uỷ quyền ngày….tháng….năm….nào (ví dụ: Kính gửi: Ông Trần Văn B là người đại diện theo uỷ quyền của Công ty TNHH C theo giấy uỷ quyền ngày 10-02-2017). Cần lưu ý đối với cá nhân, thì tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên (ví dụ: Kính gửi: Anh Trần Văn B).

(3) Nếu người kháng cáo là cá nhân, thì ghi đầy đủ địa chỉ nơi cư trú (ví dụ: Kính gửi: Ông Nguyễn Văn A trú tại thôn B, xã C, huyện H, tỉnh T); nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi địa chỉ trụ sở chính của cơ quan, tổ chức đó (ví dụ: Kính gửi: Công ty TNHH Hoàng Giang có trụ sở tại số 20 phố NP, quận Đ, thành phố H).

(4) Nếu là cá nhân thì tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị như hướng dẫn tại điểm (2) mà không phải ghi họ tên (ví dụ: của Ông; của Bà;…); nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên của cơ quan, tổ chức đó như hướng dẫn tại điểm (2).

(5) Ô thứ nhất ghi số bản án, ô thứ hai ghi năm ra bản án, ô thứ ba ghi ký hiệu loại bản án (ví dụ: Nếu là bản án giải quyết tranh chấp về dân sự năm 2017 có số 100 thì ghi: “Số:100/2017/DS-ST”; nếu là bản án giải quyết tranh chấp về hôn nhân và gia đình năm 2017 có số 108 thì ghi: “Số:108/2017/HNGĐ-ST”; nếu là bản án giải quyết tranh chấp về kinh doanh, thương mại năm 2017 có số 110 thì ghi: “Số:110/2017/KDTM-ST”; nếu là bản án giải quyết tranh chấp về lao động năm 2017 có số 115 thì ghi: “Số:115/2017/LĐ-ST”).

(6) Ghi tên Tòa án nhân dân có bản án, quyết định sơ thẩm bị kháng cáo theo hướng dẫn tại điểm (1).